

CHÍNH PHỦ
Số: 107/2008/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH

Quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh Giá ngày 26 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về xử phạt hành chính đối với:

- Hành vi đầu cơ hàng hóa; găm hàng; tăng giá quá mức; đưa tin thất thiệt về thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ;
- Hành vi vi phạm về kê khai giá, đăng ký giá, niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ;
- Hành vi xuất lậu hoặc vận chuyển trái phép thóc, gạo, xăng, dầu, lâm sản, khoáng sản qua biên giới;
- Hành vi gian lận về đo lường, đóng gói hàng hóa và chất lượng hàng hoá, dịch vụ.

2. Việc xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Nghị định này chỉ được áp dụng:

a) Đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá theo quy định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ được công bố áp dụng trong phạm vi cả nước và các hàng hoá, dịch vụ khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được công bố áp dụng trong phạm vi địa phương;

b) Trong trường hợp thị trường có biến động bất thường về cung cầu, giá cả hàng hóa, dịch vụ do thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh, chiến tranh hoặc diễn biến bất thường khác khi được Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định công bố áp dụng các biện pháp bình ổn giá trong phạm vi cả nước, từng khu vực hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố áp dụng các biện pháp bình ổn giá trong phạm vi địa phương.

3. Các vụ vi phạm về đầu cơ hàng hóa, xuất lậu hoặc vận chuyển trái phép xăng, dầu, thóc gạo, lâm sản, khoáng sản qua biên giới quy định tại Điều 4, Điều 10 và Điều 11 Nghị định này nếu hàng hóa vi phạm có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên có dấu hiệu tội phạm thì phải chuyển hồ sơ cho cơ quan tố tụng hình sự có thẩm quyền để truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp cơ quan tố tụng hình sự có quyết định không truy cứu trách nhiệm hình sự thì việc xử phạt hành chính được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 10 và Điều 11 Nghị định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này.

2. Cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này trên lãnh thổ Việt Nam, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.

3. Người chưa thành niên có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này thì xử phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 7 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002.

Điều 3. Áp dụng các quy định xử phạt vi phạm hành chính

Nguyên tắc xử phạt; các tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng nặng; thời hiệu và thời hạn xử phạt; thời hạn được coi là chưa bị xử phạt; cách tính thời hạn, thời hiệu; áp dụng các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả; trách nhiệm của người có thẩm quyền trong việc xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008.

Chương II

CÁC HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC VÀ MỨC XỬ PHẠT

Điều 4. Xử phạt đối với hành vi đầu cơ hàng hóa

1. Đối với hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa hoặc tạo ra sự khan hiếm hàng hóa giả tạo trên thị trường để mua vét, mua gom hàng hóa thuộc danh mục bình ổn giá theo quy định của pháp luật ngoài hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này nhằm bán lại thu lợi bất chính bị xử phạt như sau:

- a) Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị 20.000.000 đồng;
- b) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị từ trên 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;
- c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị từ trên 50.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng;
- d) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị từ trên 80.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng;
- đ) Phạt tiền 35.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên mà không phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Đối với hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa hoặc tạo ra sự khan hiếm hàng hóa giả tạo trên thị trường để mua vét, mua gom hàng hóa là xăng, dầu, xi măng, thép xây dựng, khí hóa lỏng, phân bón hoá học nhằm bán lại thu lợi bất chính bị xử phạt như sau:

- a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị 50.000.000 đồng;

- b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng nếu hàng hoá mua vét, mua gom có giá trị từ trên 50.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng;
- c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nếu hàng hoá mua vét, mua gom có giá trị từ trên 80.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng;
- d) Phạt tiền 35.000.000 đồng nếu hàng hóa mua vét, mua gom có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên mà không phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với các trường hợp sau đây:

- a) Hành vi vi phạm là của doanh nghiệp, chi nhánh kinh doanh tại Việt Nam;
- b) Hành vi vi phạm là của cá nhân, doanh nghiệp, chi nhánh không đăng ký kinh doanh hoặc được phép kinh doanh loại hàng hóa mua vét, mua gom.

4. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Tịch thu hàng hóa đối với vi phạm quy định tại Điều này;
- b) Tịch thu số tiền thu lợi do vi phạm hành chính đối với vi phạm quy định tại Điều này;
- c) Tước quyền sử dụng đến mười hai tháng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, các loại giấy phép kinh doanh được cấp hoặc tước quyền sử dụng không có thời hạn trên mười hai tháng trở lên trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm đối với vi phạm quy định tại Điều này.

Điều 5. Xử phạt đối với hành vi găm hàng

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hộ kinh doanh có một trong các hành vi găm hàng sau đây mà không có lý do chính đáng:

- a) Cắt giảm địa điểm bán hàng;
- b) Cắt giảm phương thức bán hàng (từ bán buôn sang bán lẻ) khác với thời gian trước đó;
- c) Quy định, niêm yết, bán hàng theo định lượng, đối tượng mua hàng khác với thời gian trước đó;
- d) Cắt giảm thời gian bán hàng, thời gian cung ứng hàng hoá khác với thời gian trước đó.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hộ kinh doanh có một trong các hành vi găm hàng sau đây mà không có lý do chính đáng:

a) Cắt giảm lượng hàng hóa bán ra thị trường;

b) Ngừng bán hàng hóa ra thị trường.

3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hộ kinh doanh có một trong các hành vi găm hàng sau đây mà không có lý do chính đáng:

a) Không mở cửa hàng, địa điểm giao dịch kinh doanh để bán hàng;

b) Có mở cửa hàng, địa điểm giao dịch kinh doanh nhưng không bán hàng.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hộ kinh doanh có hành vi găm hàng trong kho vượt quá 150% so với lượng hàng hóa tồn kho trung bình của ba tháng liền kề trước đó.

5. Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt quy định từ khoản 1 đến khoản 4 Điều này đối với các trường hợp sau đây:

a) Hành vi vi phạm là của người sản xuất, chế biến, đóng gói, lắp ráp, sang chiết, nạy, nhập khẩu hàng hóa;

b) Hành vi vi phạm là của doanh nghiệp, chi nhánh kinh doanh tại Việt Nam;

c) Hành vi vi phạm là của siêu thị, trung tâm thương mại hoặc cơ sở phân phối hàng hóa hiện đại khác.

6. Hình thức xử phạt bổ sung:

a) Tịch thu hàng hoá đối với vi phạm quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Tước quyền sử dụng đến mười hai tháng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, các loại giấy phép kinh doanh được cấp hoặc tước quyền sử dụng không có thời hạn trên mười hai tháng trở lên trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm đối với vi phạm quy định tại Điều này.

Điều 6. Xử phạt đối với hành vi tăng giá quá mức

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi tăng giá bán hàng, phí dịch vụ từ 20% trở lên so với mức giá đã kê khai hoặc đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền nhằm thu lợi bất chính nếu hàng hoá, dịch vụ có giá trị đến 5.000.000 đồng.